

TÁC ĐỘNG CỦA ĐẠI DỊCH COVID-19 Ở TRUNG QUỐC ĐẾN KINH TẾ VIỆT NAM

LÊ ĐĂNG MINH*

LƯU NGỌC TRỊNH**

Tóm tắt: Trước sự bùng phát và lan rộng chưa có điểm dừng của dịch viêm phổi cấp Covid-19 từ Vũ Hán, Trung Quốc, nền kinh tế thứ hai thế giới lập tức có nguy cơ rơi vào trì trệ. Tình trạng đó cũng lập tức tác động tiêu cực đến nhiều quốc gia khác, trong đó có Việt Nam - nước có mối liên hệ kinh tế chặt chẽ và sâu rộng với quốc gia khổng lồ này. Trên cơ sở phân tích các tác động tiêu cực từ sự suy giảm của kinh tế Trung Quốc đến kinh tế Việt Nam trong thời gian bùng nổ đại dịch Covid-19, bài viết đã trình bày những giải pháp ứng phó của Việt Nam để khắc phục khó khăn và ổn định nền kinh tế.

Từ khóa: Trung Quốc, đại dịch Covid-19, cách ly, chuỗi cung ứng, suy giảm, Việt Nam.

Dịch viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của virus corona (nCoV) gây ra, khởi phát từ thành phố Vũ Hán (Trung Quốc), đã hoành hành suốt 3 tháng (làm chết gần 4.700 người) ở quốc gia này và hiện đã lan nhanh ra tới hơn 210 quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới. Kể từ khi xuất hiện lần đầu tiên vào cuối tháng 12/2019, đến sáng ngày 26/5/2020, virus nCovi đã giết chết 347.516 người và lây nhiễm cho 5.581.003 người. Từ ổ dịch Vũ Hán, các ổ dịch mới lớn hơn ngoài Trung Quốc, đã nhanh chóng xuất hiện, như Mỹ,

Canada, Đức, Anh, Italia, Bỉ, Hà Lan, Pháp, Tây Ban Nha, Thổ Nhĩ Kỳ, Nhật Bản, Hàn Quốc, Iran, Nga, Peru và Braxin⁽¹⁾. Hầu hết đều là các bạn hàng và đối tác đầu tư lớn của Việt Nam.

Từ khi bùng phát đại dịch Covid-19 tính đến giữa tháng 2, đã có hơn 50 thành phố ở Trung Quốc tuyên bố “nội bất xuất, ngoại bất nhập” và có tới 2/3 lực lượng lao động của Trung Quốc đang ở các vùng bị cách ly và không thể đi làm. Nhà máy và cửa hàng đóng cửa hàng loạt, giao thông công cộng, tàu điện ngầm và những chuyến xe buýt

* TS. Lê Đăng Minh, Đại học Công nghệ Sài Gòn

** PGS.TS. Lưu Ngọc Trinh, Viện Kinh tế và Chính trị thế giới

liên tỉnh dừng hoạt động, khiến đời sống của hàng trăm triệu người dân bị ảnh hưởng. Việc quản lý kinh tế, xã hội ở Trung Quốc không khác gì thời chiến. Từ giữa tháng 3, Trung Quốc và khoảng trên 100 nước và vùng lãnh thổ đã tiến hành phong tỏa, hạn chế cấp visa, đóng cửa biên giới, ngưng hoặc giảm các chuyến bay, và cấm công dân của mình qua lại lẫn nhau⁽²⁾.

Sự bùng phát và lan nhanh đến chóng mặt của nCovi đã khiến không chỉ cuộc sống của người dân Trung Quốc nói riêng bị đảo lộn, mà còn tác động tiêu cực đến cả hoạt động kinh tế (ít ra là trong ngắn hạn) của Trung Quốc và nhiều quốc gia khác, trong đó có Việt Nam, nước có mối liên hệ kinh tế chặt chẽ với quốc gia này.

1. Tác động của Covid-19 đến nền kinh tế Trung Quốc

Trung Quốc là quốc gia có nền kinh tế lớn mạnh và có tầm ảnh hưởng đến kinh tế toàn cầu. Nếu năm 2003, kinh tế Trung Quốc mới chỉ chiếm 1/25 GDP và đứng hàng thứ 6 thế giới, thì đến năm 2019 kinh tế nước này đã chiếm 1/5 GDP toàn cầu và đứng hàng thứ 2 thế giới. Ngày nay, thế giới đã phụ thuộc vào kinh tế Trung Quốc ở mức độ chưa từng có. Tăng trưởng kinh tế Trung Quốc đã đóng góp tới 39% vào tăng trưởng chung thế giới (năm 2019), lớn hơn cả Mỹ, châu Âu và Nhật Bản cộng lại⁽³⁾. Tầm quan trọng của Trung Quốc còn vượt ra ngoài lĩnh vực sản xuất. Trung Quốc chiếm 38% tăng trưởng tiêu dùng hộ gia đình toàn cầu từ năm 2010 đến năm 2016. Trong một số lĩnh vực, Trung Quốc còn tiêu thụ với tỉ lệ cao hơn, thậm chí đứng đầu thế giới⁽⁴⁾. Ngày

nay, kinh tế Trung Quốc đã hội nhập sâu hơn vào nền kinh tế toàn cầu, đã trở thành bộ phận quan trọng trong cỗ máy công nghiệp, một mắt xích quan trọng và không thể thiếu của chuỗi cung ứng toàn cầu, và là công xưởng của cả thế giới. Từ nhiều năm nay, du khách Trung Quốc đã trở thành *động cơ chính* của thị trường du lịch thế giới⁽⁵⁾. Từ năm 2009, Trung Quốc là nước nhập khẩu lớn thứ 2 thế giới (đạt 2.150 tỉ USD, xấp xỉ 11% tổng kim ngạch nhập khẩu toàn thế giới) và là nước xuất khẩu lớn nhất (với 2.500 tỉ USD, xấp xỉ 13% tổng kim ngạch xuất khẩu toàn cầu). Tuy nhiên, trong vài năm gần đây, tăng trưởng kinh tế của Trung Quốc có xu hướng chậm lại đáng kể (chỉ còn 6,1% vào năm 2019), nợ công đã tăng rất cao, và đang sa lầy trong cuộc chiến thương mại với Mỹ⁽⁶⁾.

Đại dịch Covid-19 đã làm cho nền kinh tế lớn thứ hai thế giới bị “co lại” lần đầu tiên kể từ những năm cuối thập kỷ 1970. Sự bùng phát bất ngờ của Covid-19, dẫn đến cách ly xã hội và phong tỏa đất nước, đã giáng một đòn mạnh vào nền kinh tế nước này khiến GDP của Trung Quốc giảm 6,8% trong quý I/2020 so với cùng kỳ năm ngoái. Đây là lần tăng trưởng âm đầu tiên của nền kinh tế Trung Quốc kể từ khi số liệu GDP hàng quý bắt đầu được thống kê. Theo Tổng cục Thống kê Trung Quốc, tăng trưởng kinh tế cả năm 2020 sẽ giảm mạnh xuống còn 2,5%, so với mức tăng 6,1% trong năm 2019, mức thấp nhất kể từ năm 1976⁽⁷⁾. Tổng thiệt hại đối với nền kinh tế Trung Quốc khoảng 1.380 tỷ NDT (tương đương 196 tỷ USD) trong 2 tháng đầu năm 2020 do cả ba động lực tăng trưởng là tiêu dùng, đầu tư và xuất khẩu đều giảm mạnh.

Trong đó, tổng mức bán lẻ giảm hơn 20%, đầu tư tài sản cố định giảm 24,5% và xuất khẩu giảm gần 16%. Giá trị sản xuất công nghiệp của các doanh nghiệp có quy mô lớn đã giảm tới hơn 13% (tháng 3/2020)⁽⁸⁾.

Tác động của đại dịch Covid-19 đối với khối ngành sản xuất – góp gần 30% vào tăng trưởng GDP của Trung Quốc năm 2018 - phức tạp hơn nhiều trong bối cảnh hàng loạt nhà máy trên khắp Trung Quốc buộc phải tạm ngừng hoạt động trong thời gian dài. *Sản lượng công nghiệp của Trung Quốc giảm mạnh*. Các hoạt động giao thương với thế giới bên ngoài cũng bị đình trệ từ tháng 2/2020. Hoạt động chế tạo giảm với tốc độ nhanh chưa từng thấy, thậm chí còn tồi tệ hơn thời điểm khủng hoảng tài chính toàn cầu năm 2008. Sản xuất ô tô và thiết bị chuyên dụng là những lĩnh vực bị tác động nặng nề nhất. Sản lượng đầu ra và tiêu thụ sản phẩm đều suy giảm do cách ly xã hội và hạn chế lưu thông. Tất cả các hoạt động kinh tế ở mọi lĩnh vực đều suy giảm trầm trọng, khi mà các công ty đều khó hoạt động kinh doanh. Theo Tổng cục Thống kê Trung Quốc (2020), sản lượng công nghiệp của Trung Quốc giảm 15,7%, trong khi đầu tư giảm tới 31,5% (trong tháng 2/202) - là mức giảm mạnh nhất trong vòng 30 năm (1990 - 2020). Doanh số bán lẻ giảm 20,5% trong cùng kỳ, so với dự báo tăng 4,0%. Đầu tư tài sản cố định cũng sụt giảm 24,5%, so với dự báo tăng 2,0%. Tỷ lệ thất nghiệp tăng lên mức kỷ lục 6,2%⁽⁹⁾.

Như vậy, dịch bệnh và sự phong tỏa đất nước đã khiến các doanh nghiệp phải thu hẹp hoặc ngừng sản xuất, thậm chí phá sản, tiêu dùng giảm sút, thất nghiệp tăng,

xuất nhập khẩu bị đình trệ, chuỗi cung ứng toàn cầu, mà Trung Quốc là một trong những mắt xích quan trọng, bị đứt gãy⁽¹⁰⁾. Hậu quả tồi tệ không chỉ đến với kinh tế Trung Quốc, mà còn cả kinh tế toàn cầu, đặc biệt là các nước láng giềng, trong đó có Việt Nam.

2. Tác động của đại dịch Covid - 19 đến kinh tế Việt Nam

2.1. Vai trò của Trung Quốc đối với kinh tế Việt Nam

Thứ nhất, Trung Quốc hiện là đối tác thương mại lớn nhất và là thị trường nhập khẩu số 1 của Việt Nam. Theo Tổng cục Hải quan Việt Nam (2020), năm 2019, kim ngạch thương mại song phương của Việt Nam với Trung Quốc đạt xấp xỉ 117 tỉ USD, chiếm gần 50% GDP và khoảng 30% tổng kim ngạch xuất nhập khẩu của Việt Nam, trong đó xuất khẩu sang Trung Quốc chiếm 24%, còn nhập khẩu từ Trung Quốc có tỷ trọng cao hơn (tới 38,7%)⁽¹¹⁾. Đáng chú ý, Trung Quốc luôn là thị trường tiêu thụ thứ nhất hoặc thứ hai nhiều mặt hàng chủ lực của Việt Nam. Chẳng hạn, Trung Quốc là nước nhập khẩu nông, thủy sản lớn nhất của Việt Nam, chiếm bình quân khoảng 27,0% tổng kim ngạch xuất khẩu các mặt hàng này của Việt Nam⁽¹²⁾.

Thứ hai, Việt Nam là một trong những nước phụ thuộc lớn vào các nhân tố sản xuất đầu vào từ Trung Quốc. Đặc biệt, Trung Quốc đều góp mặt trong các nhóm hàng nhập khẩu lớn nhất của Việt Nam. Chẳng hạn, năm 2019, Trung Quốc đứng thứ 2 (sau Hàn Quốc) đối với nhóm hàng lớn nhất là máy vi tính, sản phẩm điện tử

và linh kiện. Ở những nhóm hàng lớn khác, Trung Quốc thường chiếm vị trí lớn nhất về kim ngạch. Cụ thể, máy móc, thiết bị, dụng cụ, phụ tùng nhập khẩu từ Trung Quốc đạt 14,9 tỷ USD, chiếm 38% kim ngạch nhập khẩu cả nước. Việt Nam nhập khẩu khoảng 40 tỉ USD các linh kiện điện tử, thì riêng Trung Quốc đã chiếm 35% với gần 14 tỉ USD; Điện thoại các loại và linh kiện nhập từ Trung Quốc đạt 2,75 tỷ USD, chiếm 56,6% kim ngạch cả nước. Trung Quốc cũng là thị trường cung cấp sắt thép các loại lớn nhất cho Việt Nam với 2,59 triệu tấn, trị giá 1,63 tỷ USD. Hóa chất và sản phẩm từ hóa chất, Trung Quốc cũng chiếm vị trí số một với kim ngạch 1,27 tỷ USD,...⁽¹³⁾. Còn theo Hiệp hội dệt may Việt Nam (Vitas), phần lớn nguyên phụ liệu đầu vào cho ngành dệt may, Việt Nam đều phải nhập từ Trung Quốc. Chẳng hạn, năm 2019, Việt Nam nhập khẩu gần 60% vải, 55% sợi và 45% phụ liệu phục vụ ngành dệt may cả nước. Đối với ngành da giày, Trung Quốc cũng chiếm khoảng 60-70% nguồn nguyên liệu nhập từ nước ngoài⁽¹⁴⁾.

Thứ ba, trong lĩnh vực dịch vụ, hậu cần, Trung Quốc cũng chiếm vị trí thượng phong. Từ nhiều năm nay, Trung Quốc luôn là nguồn du khách quan trọng nhất của Việt Nam. Chẳng hạn, theo Tổng cục Du lịch Việt Nam, năm 2019, khách Trung Quốc chiếm 5,806 triệu người, xếp thứ nhất, với 32,24% trong tổng số 18 triệu du khách quốc tế đến Việt Nam⁽¹⁵⁾. Đối với ngành hàng không, 11 hãng hàng không Trung Quốc đang khai thác 32 đường bay từ Trung Quốc đến Việt Nam với tổng tần suất khai thác 240 chuyến/tuần, chiếm

40% tổng tần suất khai thác của các hãng hàng không hai nước⁽¹⁶⁾.

Thứ tư, Trung Quốc đã trở thành nhà đầu tư nước ngoài lớn thứ 7 tại Việt Nam với 2.168 dự án và 13,4 tỉ USD tổng vốn đăng ký (năm 2019). Nếu tính cả Hồng Kông, Trung Quốc xếp thứ 4, chỉ sau Hàn Quốc, Nhật Bản và Singapore. Không những thế, Trung Quốc còn là nhà đầu tư, nhà thầu chính trong hầu hết các công trình nhiệt điện của Việt Nam.

Như vậy, có thể nói, nền kinh tế Việt Nam có quan hệ chặt chẽ và phụ thuộc đáng kể vào Trung Quốc cả đầu vào lẫn đầu ra. Và điều đó chắc chắn sẽ khiến kinh tế Việt Nam rất dễ tổn thương trước những biến động của quốc gia này.

2.2. Tác động của Trung Quốc đến kinh tế Việt Nam trong bối cảnh đại dịch Covid-19

Ngành chế tạo trước nguy cơ đổ vỡ của chuỗi cung ứng toàn cầu

Các ngành và doanh nghiệp chế tạo của Việt Nam (chiếm 16% GDP) đang chịu áp lực nặng nề từ việc gián đoạn chuỗi cung ứng toàn cầu do dịch Covid-19 bùng nổ tại Trung Quốc, bởi quốc gia láng giềng này là nguồn cung cấp nguyên liệu quan trọng và là thị trường xuất khẩu chính của Việt Nam, chỉ sau Mỹ. Việc thiếu nguyên liệu đầu vào do kinh tế Trung Quốc thu hẹp và việc hai nước tạm thời đóng cửa biên giới thời gian vừa qua, cùng với việc Trung Quốc “khóa chặt” nhiều tỉnh/thành phố để hạn chế dịch lây lan, sẽ ảnh hưởng lớn đến các ngành công nghiệp chế tạo của Việt Nam trong 6 tháng đầu năm 2020. Nhiều doanh nghiệp ở Việt Nam, nhất là các doanh

ngành vừa và nhỏ, thuộc các ngành dệt may, da giày, lắp ráp điện tử và ô tô, sẽ gặp khó khi tìm kiếm nguồn đầu vào thay thế trong thời gian trước mắt. Hậu quả là xuất nhập khẩu của Việt Nam với Trung Quốc nói riêng và với thế giới nói chung sẽ sa sút và tình trạng thất nghiệp hoặc nghỉ việc tạm thời do thiếu nguyên liệu sản xuất càng trầm trọng hơn⁽¹⁷⁾.

Làm đình trệ giao thương quốc tế

Sự sa sút về kinh tế cũng như đóng cửa biên giới tạm thời của Trung Quốc và của hầu hết các đối tác lớn của Việt Nam đã làm gián đoạn quan hệ giao thương của Việt Nam với thế giới. Trong quý 1, tốc độ tăng trưởng xuất khẩu chỉ còn 0,5%, mức tăng thấp kỷ lục, trong khi nhập khẩu giảm gần 2%, cho thấy các doanh nghiệp đang cạn kiệt nguyên liệu đầu vào để sản xuất. Dự báo tốc độ tăng trưởng xuất khẩu quý 2 còn thấp hơn nữa khi các nền kinh tế lớn, đồng thời cũng là những bạn hàng lớn nhất của Việt Nam, mới thực sự ngấm đòn Covid-19. Kim ngạch xuất nhập khẩu của hầu hết các mặt hàng có số thu lớn (máy móc, thiết bị, sắt thép, xăng dầu,...) đều giảm. Trong đó, ô tô nguyên chiếc các loại bị sụt giảm kỷ lục khi tháng 2 chỉ có 6.000 xe được nhập về, giảm 60% so với cùng kỳ năm 2019. Mặt hàng xăng dầu nhập khẩu cũng giảm 20% so với cùng kỳ năm 2019, chỉ còn 650.000 tấn. Ngoài ra, máy móc, thiết bị, phụ tùng có giá trị nhập khẩu 2,5 tỷ USD, giảm gần 4% so với tháng 1. Sắt thép nhập khẩu các loại cũng giảm gần 9% sản lượng, chỉ đạt 900.000 tấn. Tình trạng xuất nhập khẩu bị đình trệ khiến thuế xuất nhập khẩu, một nguồn thu ngân sách quan trọng, cũng bị tác động rõ rệt. Theo Tổng

cục Hải quan, bình quân mỗi ngày số thu 2 tháng đầu năm đạt khoảng 1.308 tỷ đồng, ít hơn 150 tỷ đồng, giảm gần 8% so với cùng kỳ năm 2019. Năm 2020, số thu ngân sách được giao của hải quan là 338.000 tỷ đồng, như vậy mỗi tháng phải thu gần 28.200 tỷ. Tuy nhiên, với số thu sụt giảm trong 2 tháng đầu năm, để đạt kế hoạch, dự kiến bình quân mỗi tháng còn lại hải quan phải thu 28.830 tỷ đồng⁽¹⁸⁾.

Đối với ngành du lịch

Có thể nói, ngành du lịch (chiếm 6,1% GDP) là ngành chịu tác động nghiêm trọng nhất do lượng du khách từ Trung Quốc, cũng như du lịch nội địa bị hạn chế do lo ngại sự lây lan của đại dịch Covid-19. Theo Tổng cục Du lịch, ngành du lịch Việt Nam ước tính sẽ bị thiệt hại chừng 7 tỉ USD trong 2 quý đầu năm bởi riêng du khách Trung Quốc sẽ giảm 90-100%. Ngoài Trung Quốc, theo ước tính của các cơ quan chức năng, số lượng khách từ các quốc gia khác vào Việt Nam cũng sẽ giảm mạnh, khoảng 50%-60% trong giai đoạn có dịch. Tuy nhiên, con số thiệt hại ước tính trên mới chủ yếu dựa trên những dự báo về số liệu thiếu hụt khách nhân với mức chi tiêu bình quân, chứ chưa tính đến thiệt hại của các doanh nghiệp đang hoạt động trong lĩnh vực liên quan đến du lịch, chính là những đối tượng chịu tác động lớn nhất hiện nay. Do vậy, sẽ không thể tính được hết những thiệt hại của ngành du lịch và chắc chắn sẽ vượt hơn nhiều con số ước tính 7 tỉ USD nói trên. Không những thế, con số thiệt hại này được đưa ra khi đại dịch Covid-19 mới chủ yếu hoành hành ở Trung Quốc (khoảng đầu tháng 2), còn nay nó đã lan rộng thành đại dịch toàn cầu, Việt Nam đã ngưng vận

chuyển hàng không và tạm ngừng xuất nhập cảnh đến hàng chục quốc gia, và con số lây nhiễm tại Việt Nam đã lên đến 270 ca trải rộng ra nhiều địa phương trong cả nước, thì tác động và thiệt hại của ngành du lịch còn lớn hơn rất nhiều⁽¹⁹⁾.

Đối với ngành giao thông vận tải

Sau du lịch, hàng không là ngành phải gánh chịu thiệt hại nặng nề nhất do đại dịch Covid-19 từ Trung Quốc. Theo Cục Hàng không Việt Nam, việc dừng bay tới Trung Quốc khiến các hãng hàng không của Việt Nam mất 5,1 triệu khách, chiếm 62% thị phần của thị trường 8,1 triệu khách này (năm 2019). Với các thị trường khác, từ cuối tháng 3, các hãng Việt Nam đã cắt giảm gần 100% chuyến bay quốc tế. Trong khi đó, năm 2019, các hãng Việt Nam chiếm 32% thị phần khách Hồng Kông; chiếm 52% thị phần đường bay Việt Nam - Đài Loan; chiếm 33% thị phần khách Hàn Quốc; và chiếm 73% thị phần khách Nhật Bản. Đồng thời, các hãng hàng không của Việt Nam có thể thất thu khoảng 30.000 tỉ đồng trong năm 2020. "Ngành hàng không sẽ phải đối mặt với bước lùi 3-4 năm. Sau mấy năm phấn đấu, tích lũy, bây giờ có thể về lại con số 0"⁽²⁰⁾.

Bên cạnh đó, ngành vận tải biển, khai thác cảng biển và dịch vụ hàng hải cũng chịu tác động khá tiêu cực. Đội tàu của Vinalines chủ yếu hoạt động trên các tuyến Đông Nam Á, Đông Bắc Á, trong đó sản lượng và doanh thu liên quan đến thị trường Trung Quốc chiếm khoảng 30%,... Ngoài việc ảnh hưởng đến các tuyến khai thác đi và đến Trung Quốc, dịch bệnh còn ảnh hưởng chung đến toàn bộ thị trường

vận tải biển khu vực cũng như toàn thế giới.

Đối với lĩnh vực khai thác cảng biển, sản lượng hàng thông qua các cảng của Vinalines hàng năm khoảng trên 100 triệu tấn, trong đó lượng hàng từ Trung Quốc, Đài Loan chiếm khoảng 35-40%, nhưng do tàu không cập cảng, thời gian neo tàu dài và không có hàng khiến các doanh nghiệp cảng biển cũng bị ảnh hưởng nặng nề. Dự kiến 6 tháng đầu năm, sản lượng khai thác cảng biển toàn Vinalines ước giảm gần 19 triệu tấn, doanh thu ước giảm 992 tỷ đồng và lợi nhuận giảm khoảng 224 tỷ đồng. Thậm chí, "trong trường hợp dịch bệnh kéo dài đến giữa quý 2/2020, nhiều khả năng hầu hết đội tàu của Vinalines sẽ phải dừng hoạt động, dẫn tới không có tiền trả nợ và chi phí duy trì đội tàu"⁽²¹⁾.

Đối với nông nghiệp và thị trường hàng nông sản

Thương mại hàng nông sản của Việt Nam cũng bị ảnh hưởng nặng nề do Trung Quốc là thị trường lớn, tiêu thụ tới 24% tổng kim ngạch xuất khẩu nông sản của Việt Nam. Dịch bệnh đã khiến kim ngạch xuất khẩu Việt Nam sang Trung Quốc trong tháng 1/2020 chỉ đạt chừng 3 tỷ USD, bằng 84,3% so với cùng kỳ năm 2019; trong đó có một số mặt hàng giảm mạnh (các sản phẩm chăn nuôi ước đạt 42 triệu USD, bằng 93,6%; xuất khẩu thủy sản ước đạt 644 triệu USD, bằng 87,5%; xuất khẩu lâm sản chính ước đạt 883 triệu USD, bằng 84,4%). Hầu hết các sản phẩm trái cây chủ lực, nhất là thanh long, dưa hấu là xuất khẩu tươi, chưa qua chế biến, đang gặp rất nhiều khó khăn, tồn đọng hàng chục nghìn tấn. Mặc dù cuối tháng 3, hai nước đã cố

gắt đẩy mạnh tiến độ thông quan, song vẫn còn tình trạng ùn ứ do 2 bên phải thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống đại dịch Covid-19. Do đó, có thể khẳng định, ảnh hưởng của dịch bệnh tới lĩnh vực nông nghiệp, nhất là xuất khẩu nông sản, là rất lớn. Ảnh hưởng này không chỉ là trước mắt, mà có thể còn kéo dài, bởi dịch bệnh chưa biết bao giờ mới dừng lại⁽²²⁾.

Xuất khẩu lao động gặp trở ngại

Sự bùng phát và lan rộng của đại dịch Covid-19 và việc hạn chế nhập cư của một số quốc gia (như EU, Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan,...) cũng tác động trực tiếp, làm đình trệ tình hình xuất khẩu lao động của Việt Nam. Thông thường, ngay từ đầu năm, việc tuyển dụng và xuất cảnh sang các thị trường Nhật Bản và Đài Loan đã rất sôi động. Nhưng năm 2020, do dịch bệnh, các đơn hàng của Công ty Hoàng Long CMS sụt giảm khoảng 30-40%. Công ty CP Cung ứng nhân lực quốc tế và thương mại (Sona) cũng chưa có đợt xuất cảnh nào. Nếu dịch bệnh vẫn diễn biến phức tạp trong thời gian tới, tình hình sẽ còn khó khăn hơn nữa⁽²³⁾

3. Những giải pháp ứng phó của Việt Nam

Như vậy, có thể nói, chưa đầy ba tháng xuất hiện tại Việt Nam, đại dịch Covid-19 bùng phát từ Vũ Hán đã tác động toàn diện đến kinh tế - xã hội. Đến thời điểm này, nhiều doanh nghiệp đã bắt đầu có dấu hiệu “hụt hơi”, do nguồn nguyên liệu bắt đầu cạn kiệt mà chưa thể nhập về, chuỗi cung ứng bị đứt gãy, hoạt động xuất, nhập khẩu bị đình trệ,... Phần lớn các khách sạn,

resort, cửa hàng, nhà hàng,... đều đóng cửa. Cộng đồng doanh nghiệp trong hầu hết các lĩnh vực sản xuất, kinh doanh ít nhiều đều bị ảnh hưởng, thậm chí có doanh nghiệp lâm cảnh gian việc, lao động nghỉ luân phiên vì dịch⁽²⁴⁾.

Trước những khó khăn trên, bên cạnh việc tập trung chống dịch, Chính phủ, các bộ, ban, ngành, và doanh nghiệp đã có những biện pháp kịp thời để ứng phó, bảo đảm mục tiêu vừa chống dịch, vừa ổn định nền kinh tế. Cụ thể như sau:

Về phía chính phủ và các bộ, ban, ngành có liên quan, trước hết, luôn đồng hành cùng doanh nghiệp trong mọi hoạt động sản xuất kinh doanh bằng cách lắng nghe để thấu hiểu tâm tư, hoàn cảnh và nguyện vọng của doanh nghiệp, thông tin đầy đủ cho các doanh nghiệp thực trạng thị trường trong và ngoài nước, và cùng doanh nghiệp bàn cách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc. *Thứ hai*, tiến hành mạnh mẽ và quyết liệt công cuộc cải cách thủ tục hành chính, tạo môi trường kinh doanh thật thông thoáng để giúp doanh nghiệp chuyển đổi cơ cấu và cung cách kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, đa dạng hóa thị trường đầu vào, khơi thông thị trường đầu ra. *Thứ ba*, Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Công Thương, Ngân hàng Nhà Nước,... đã có chính sách tài chính, tín dụng hợp lý (như giảm thuế, giãn thời gian nộp thuế và phí bảo hiểm xã hội, hạ lãi suất cho vay, hạ chi phí logistics và không tăng giá các loại dịch vụ thiết yếu,...). Trên cơ sở đó, hàng loạt ngân hàng thương mại đã có động thái giảm lãi suất, giãn nợ, khoan nợ,... cho các doanh nghiệp và người dân bị ảnh hưởng trực

tiếp từ đại dịch; cùng với đó, hỗ trợ doanh nghiệp khai thông thị trường, tìm kiếm bạn hàng,...⁽²⁵⁾. Thứ tư, để hỗ trợ cho những đối tượng bị yếu thế, chính phủ đã triển khai gói 62 nghìn tỷ đồng hỗ trợ cho 6 đối tượng là những người yếu thế, người nghèo, đối tượng chính sách xã hội, người bị giảm sâu thu nhập, mất, thiếu việc làm, không đảm bảo mức sống tối thiểu do tác động trực tiếp bởi đại dịch Covid-19,... tổng cộng khoảng 20 triệu người.

Về phía các địa phương, đã tiến hành các giải pháp có tác dụng ngay là khôi phục điểm nghẽn thủ tục hành chính, vướng mắc liên quan tới những dự án đầu tư công quy mô lớn, quan trọng, có tác động lan tỏa đến phát triển kinh tế - xã hội nói chung.

Không ít các doanh nghiệp đã lên phương án chuyển đổi, tìm kiếm nguồn cung nguyên liệu thay thế cũng như đa dạng hóa các thị trường tiêu thụ mới, giảm sự lệ thuộc vào các đầu mối kinh doanh truyền thống, trong đó chú trọng vào thị trường trong nước. Đồng thời, tiến hành tái cơ cấu hoạt động của mình, tìm kiếm cung cách kinh doanh mới, đẩy mạnh liên kết, hợp tác để tạo ra những yếu tố phát triển bền vững, ổn định. Đây chính là cách chuẩn bị bài bản nhất để khi dịch bệnh qua đi, các doanh nghiệp có thể mau chóng chớp thời cơ lấy lại đà phát triển.

Tuy vậy, dù đã hết sức nỗ lực, song đại dịch Covid-19 vẫn chưa có dấu hiệu hạ nhiệt. Những thiệt hại mà dịch bệnh gây ra với kinh tế toàn cầu nói chung, cũng như nền kinh tế Việt Nam nói riêng, chắc chắn là không nhỏ. Thiết nghĩ giữa bọn bề

khó khăn như vậy, những giải pháp nhằm bảo đảm “sức khỏe” cho nền kinh tế và xã hội nước ta cần phải tuân thủ các nguyên tắc “hạ thấp đường cong nhiễm dịch, bảo vệ sức khỏe doanh nghiệp, củng cố niềm tin xã hội, bồi đắp nền tảng phục hồi, và hạn chế di hại tương lai”. Nếu làm được như vậy, cùng với sự vào cuộc đồng bộ, có trách nhiệm của các bộ, ngành, địa phương và tinh thần nỗ lực, tự chủ vượt khó của người dân và các doanh nghiệp, hoạt động sản xuất, kinh doanh sẽ tiếp tục phát triển ổn định, góp phần giữ đà tăng trưởng kinh tế nói chung./.

CHÚ THÍCH

1. Bộ Y tế, 2020, *Trang tin về dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp Covid-19*, <https://web-cache.googleusercontent.com/search?q=cac+he:https://ncov.moh.gov.vn/>, truy cập ngày 26/5/2020.
2. Vietnam Finance (2020), *Kinh tế Trung Quốc bị phong tỏa vì virus Corona*, <https://vietnamfinance.vn/kinh-te-trung-quoc-bi-phong-toa-vi-virus-corona-20180504224234191.htm>, truy cập ngày 05/02/2020.
3. Theo Viện Tài chính Quốc tế (IFI), tổng nợ của Trung Quốc, gồm nợ công, doanh nghiệp và hộ gia đình, đã lên hơn 40.000 tỉ USD, bằng 303% GDP trong quý 1/2019, chiếm khoảng 15% tổng nợ toàn cầu” (Theo Thanh Long, 2019, *Nợ của Trung Quốc vượt GDP, chiếm 15% của thế giới*, <https://ndh.vn/quoc-te/iif-no-cua-trung-quoc-vuot-gdp-chiem-the-gioi-1252599.html>, truy cập ngày 18/7/2019).
4. Theo Tổng cục Thống kê Trung Quốc, GDP thực tế của Trung Quốc đạt 99.086,5 tỷ

- NDT, tương đương 14.360 tỷ USD. Với dân số đạt 1,450 tỉ người, mức GDP bình quân đầu người đã vượt mốc 10 nghìn USD (Theo Tô Minh, 2020, *GDP Trung Quốc 2019 tăng 6,1%, bình quân đầu người vượt 10 nghìn USD*, <https://nhandan.com.vn/the-gioi/item/42970602-gdp-trung-quoc-2019-tang-6-1-binh-quan-dau-nguoi-vuot-10-nghin-usd.html>, truy cập ngày 17/01/2020).
5. Theo Tổ chức Du lịch Thế giới, trước khi dịch Covid-19 bùng phát, ước tính có khoảng 200 triệu du khách Trung Quốc đi nước ngoài hàng năm, đồng thời du khách Trung Quốc cũng là đối tượng chi tiêu đứng đầu thế giới với khoảng 277 tỷ USD/năm và chi tiêu trung bình của họ cho các chuyến đi, khoảng 1.850 USD/người/năm, nhiều hơn bất kỳ quốc tịch nào khác. (Theo TTXVN (2020), *Ngành du lịch thế giới sẽ thiệt hại ít nhất 22 tỉ USD do dịch Covid-19*, <http://www.tuyengiao.vn/thoi-su/nganh-du-lich-the-gioi-se-thiet-hai-it-nhat-22-ty-usd-do-dich-covid-19-126890>, truy cập ngày 28/02/2020).
 6. Ngọc Chí, Thế Tâm (2020), *Kinh tế Trung Quốc bị tác động mạnh do Covid-19*, <https://vtv.vn/kinh-te/kinh-te-trung-quoc-bi-tac-dong-manh-do-covid-19-20200316191756515.htm>, truy cập ngày 16/3/2020.
 7. Việt An (2020), *Kinh tế Trung Quốc sụt giảm lần đầu tiên trong nhiều thập kỷ do Covid-19*, <https://baoquocte.vn/kinh-te-trung-quoc-sut-giam-lan-dau-tien-trong-nhieu-thap-ky-do-covid-19-113877.html>, truy cập ngày 17/4/2020.
 8. Ngọc Chí, Thế Tâm (2020), tldd.
 9. TTXVN/Vietnam+ (2020), *IMF - Tác động của dịch Covid-19 đến kinh tế toàn cầu khá nghiêm trọng nhưng chỉ tạm thời*, <https://baoquocte.vn/imf-tac-dong-cua-dich-covid-19-den-kinh-te-toan-cau-kha-nghiem-trong-nhung-chi-tam-thoi-111994.html>, truy cập ngày 21/3/2020.
 10. World Bank (2020), *East Asia and the Pacific in the Time of COVID-19* – *Regional Economic Update*, April.
 11. Bộ Công Thương (2020), *Xuất khẩu nông sản bền vững sang thị trường Trung Quốc*, <https://moit.gov.vn/tin-chi-tiet/-/chi-tiet/xuat-khau-nong-san-ben-vung-sang-thi-truong-trung-quoc-17470-22.html>, truy cập ngày 02/01/2020.
 12. Bộ Công thương (2020), tldd.
 13. Tổng cục Hải quan (2020), *38 nhóm hàng nhập khẩu tỷ USD Trung Quốc chiếm ưu thế*, <https://haiquanonline.com.vn/38-nhom-hang-nhap-khau-ty-usd-trung-quoc-chiem-uu-the-119394.html>, truy cập ngày 02/02/2020.
 14. Thế Hải (2020), *Soi thương mại Việt Nam – Trung Quốc và mức độ ảnh hưởng nguồn cung nguyên liệu*, <https://baodautu.vn/soi-thuong-mai-det-may-viet-nam-trung-quoc-va-muc-do-anh-huong-nguon-cung-nguyen-lieu-d116562.html>, truy cập ngày 24/02/2020.
 15. Theo TTXVN (2020), *Ngành du lịch thế giới sẽ thiệt hại ít nhất 22 tỉ USD do dịch Covid-19*, <http://www.tuyengiao.vn/thoi-su/nganh-du-lich-the-gioi-se-thiet-hai-it-nhat-22-ty-usd-do-dich-covid-19-126890>, truy cập ngày 28/02/2020).
 16. Cục Hàng không Việt Nam (2020), *Cục hàng không Việt Nam đề xuất hỗ trợ khẩn cấp các doanh nghiệp hàng không trong mùa dịch Covid-19*, <https://caa.gov.vn/hoat-dong-nganh/cuc-hang-khong-viet-nam-de-xuat-ho-tro-khan-cap-cac-doanh-nghiep-hang-khong-trong-mua-dich-covid-19-20200410100151173.htm>, truy cập ngày 10/4/2020.
 17. Theo khảo sát của Ban Nghiên cứu Phát triển Kinh tế tư nhân với hơn 1.200 doanh nghiệp về ảnh hưởng của Covid-19, ngoài du lịch, các ngành sản xuất như may mặc, da giày, điện, điện tử, sản xuất và lắp ráp ô tô... đang chịu áp lực rất lớn vì hầu hết nguyên nhiên vật liệu, phụ trợ, phụ tùng, hay thiết bị đầu vào cho quá trình sản xuất được nhập từ Trung Quốc, nay do dịch bệnh

- và các biện pháp phòng chống dịch mà Trung Quốc đang triển khai, trong đó có kiểm soát biên giới và các dòng lưu chuyển hàng hóa, đang trở nên thiếu hụt. Nhìn chung, các doanh nghiệp thuộc những ngành này cố gắng thì cũng chỉ chống đỡ được cho đến cuối tháng 3 hay nửa đầu tháng 4, sau đó nếu tình hình không tốt lên thì sẽ không đủ các yếu tố đầu vào cho quá trình sản xuất, lúc đó việc đóng cửa từng phần hoặc toàn bộ nhà máy chỉ là vấn đề thời gian. Nếu Covid-19 kéo dài trong vòng 6 tháng, thì 74% doanh nghiệp có thể sẽ phá sản, chủ yếu do doanh thu không thể bù đắp các khoản chi cho hoạt động như trả lương, lãi vay ngân hàng, thuê mặt bằng,... Ngoài ra, gần 30% mất 20-50% doanh thu, 60% doanh nghiệp thậm chí giảm hơn một nửa doanh thu (Dũng Nguyễn, 2020, *Doanh nghiệp nóng lòng chờ chính sách mùa Covid-19*, <https://lsvn.vn/doanh-nghiep-nong-long-cho-chinh-sach-mua-covid-19.html>, truy cập ngày 14/3/2020).
18. Anh Minh (2020), *Mỗi ngày giảm 150 tỉ đồng thuế xuất nhập khẩu*, <https://www.vcci.com.vn/moi-ngay-giam-150-ty-dong-thue-xuat-nhap-khau-vi-covid-19>, truy cập ngày 01/3/2020.
 19. Nhân Hà (2020), *Ngành du lịch Việt Nam và cú sốc lớn đầu năm 2020 vì đại dịch Covid-19*, <http://tapchitaichinh.vn/nghien-cuu-trao-doi/nganh-du-lich-viet-nam-va-cu-soc-lon-dau-nam-2020-vi-dai-dich-covid-19-319717.html>, truy cập ngày 5/3/2020.
 20. Cục Hàng không Việt Nam (2020), t.lđd.
 21. Đặng Nhật (2020), *Vận tải thủy lao đao trong bão dịch Covid-19*, <http://cand.com.vn/Kinh-te/Van-tai-thuy-lao-dao-trong-bao-dich-COVID-19-590329/>, 2020, truy cập ngày 12/4/2020.
 22. VOV.vn (2020), *Nông sản trong dịch Covid-19: Không thể chỉ kêu giải cứu*, <http://www.vaas.org.vn/nong-san-trong-dich-covid-19-khong-the-chi-keu-giai-cuu-a19181.html>, truy cập ngày 28/02/2020.
 23. Quang Anh (2020), *Lo ngại xuất khẩu lao động gặp khó khăn*, <https://nhandan.com.vn/baohoinay/baohoinay-xahoi/baohoinay-xahoi-vande/item/43651902-lo-ngai-xuat-khau-lao-dong-gap-kho-khan.html>, truy cập ngày 17/3/2020.
 24. Với độ mở quá cao, xuất nhập khẩu trên 200% GDP, ngay lập tức trong quý I, kinh tế Việt Nam bị tụt giảm mức tăng trưởng GDP còn 3,82% - mức tăng trưởng theo quý thấp nhất trong 10 năm qua. Chỉ số sản xuất ngành công nghiệp (IIP) chỉ tăng 5,8%- thấp nhất trong quý I trong nhiều năm trở lại đây (trừ năm 2017). Trong khi đó, CPI bình quân quý I năm 2020 ước tăng 5,56% so với cùng kỳ năm 2019, mức tăng cao nhất trong 05 năm gần đây. Quý I/2020, có 34,9 nghìn doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường, gồm: 18,6 nghìn doanh nghiệp tạm ngừng kinh doanh có thời hạn (tăng 26%), 12,2 nghìn doanh nghiệp ngừng hoạt động chờ làm thủ tục giải thể (giảm 20,6%), 4,1 nghìn doanh nghiệp hoàn tất thủ tục giải thể (tương đương với cùng kỳ năm trước), trong đó có gần 3,7 nghìn doanh nghiệp có quy mô vốn dưới 10 tỷ đồng, giảm 1,3%; 62 doanh nghiệp có quy mô vốn trên 100 tỷ đồng, tăng 21,6% (Theo Phạm Xuân Hòa (2020), *Tìm lời giải giúp chống đỡ đòn Covid kinh tế*, <https://vietnamnet.vn/vn/tua-nvietnam/tieudiem/tim-loi-giai-giup-chong-do-don-covid-kinh-te-635778.html>, truy cập ngày 23/4/2020).
 25. Ngày 4/3, Thủ tướng đã ban hành Chỉ thị 11 về các nhiệm vụ, giải pháp cấp bách tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh, đảm bảo an sinh xã hội ứng phó với đại dịch Covid-19. Trong đó, quan trọng nhất là gói tín dụng hỗ trợ 250.000 tỉ đồng và 30.000 tỉ đồng, được giao cho 2 cơ quan “đầu não” là Bộ Tài chính và Ngân hàng Nhà nước (Theo Duy Biên (2020), *Vào cuộc đồng bộ, trách nhiệm*, <http://www.hanoimoi.com.vn/tin-tuc/Luan-ban-Hanh-dong/960375/vao-cuoc-dong-bo-trach-nhiem>, truy cập ngày 07/03/2020).